

Testimony in Support of HCR 34 – Vietnamese American Remembrance Day
Submitted by: Man Ngoc Ninh in Vietnamese and English
Date: April 14th, 2025

Dear House Committee, Honorable Representatives, and Esteemed Guests:

Kính thưa Ủy ban Hạ viện, các vị dân biểu đáng kính, cùng quý vị khách quý và bạn bè thân mến.

Hôm nay, tôi vô cùng xúc động và vinh dự được có mặt tại đây để tưởng niệm 50 năm ngày kết thúc Chiến tranh Việt Nam.

Tôi là một người con của một cựu chiến binh miền Nam Việt Nam. Gia đình tôi đã trải qua những năm tháng đầy biến động, và sau cuộc chiến, tôi trở thành một người thuyền nhân trong thập niên 1980. Chứng kiến chiến tranh tàn phá, tôi mang trong mình những ký ức không bao giờ phai – không chỉ là những mất mát về người thân, mà còn là những vết sẹo tâm lý kéo dài đến tận hôm nay.

Ngày 30 tháng 4 năm 1975 là dấu mốc kết thúc chiến tranh, nhưng cũng là khởi đầu của hành trình vượt qua tổn thương – cho cả người Việt và người Mỹ. Nhiều cựu chiến binh trở về với nỗi đau âm thầm, còn người dân Việt Nam thì bước vào một thời kỳ đầy thử thách. Những gì còn lại không chỉ là hậu quả của bom đạn, mà là sự chia ly, mất mát, và những câu hỏi vẫn chưa có lời giải.

Tuy nhiên, hôm nay không chỉ để tưởng niệm nỗi đau – mà là để vinh danh sự kiên cường. Chúng ta – những người con, người lính, người sống sót – đã vượt qua nghịch cảnh bằng nghị lực và niềm tin. Cả hai dân tộc của chúng ta đều đã có những bước tiến để ghi nhận sự hy sinh của những người đã phục vụ, nhưng chúng ta vẫn cần làm nhiều hơn nữa – để chăm sóc các cựu chiến binh, và để kể tiếp những câu chuyện chưa được kể.

Nhân dịp 50 năm, tôi mong rằng chúng ta không chỉ nhớ đến những người đã ngã xuống – mà còn hành động để vinh danh họ. Chúng ta cũng không quên người dân hai nước – những người đã chịu nhiều đau thương mà không bao giờ lên tiếng. Chiến tranh có thể đã qua, nhưng hậu quả của nó vẫn còn đó, và trách nhiệm của chúng ta là phải tiếp tục hàn gắn.

Tôi hy vọng dịp kỷ niệm này là thời điểm để đoàn kết, để nhắc nhở nhau rằng chúng ta có thể tha thứ, hàn gắn, và cùng nhau bước về phía trước.

Mẹ tôi từng nói với tôi: “Chúng ta tha thứ, nhưng không bao giờ quên.” Và tôi cũng không bao giờ quên rằng Tôi là một người thuyền nhân.

Chân thành cảm ơn quý vị đã lắng nghe, và tôi hoàn toàn ủng hộ bản ghi nhớ HCR34.

——English

Today, I stand before you with deep reverence and honor as we mark the 50th anniversary of the end of the Vietnam War.

I am the son of a South Vietnamese veteran. After the war, I became a boat person in the 1980s. I witnessed war with my own eyes and carry memories that remain vivid to this day—not just of loss, but of the emotional wounds that never fully heal. These are scars that go far beyond the physical.

April 30, 1975, marked the end of the war, but it was also the beginning of a long, difficult journey—for the people of Vietnam, and for veterans on both sides, especially those who returned to a divided and uncertain America. For my family, and for many like us, it was the beginning of exile, of survival, and of rebuilding life in a new land.

Today is not only a day of remembrance, but also a day of honoring resilience. We, the children of war, the family members of soldiers, the survivors—we are not defined by what happened to us, but by how we rose above it. Both nations have taken steps to acknowledge the sacrifices made, but there is still more work to do to support all veterans and their families, both Vietnamese and American.

On this 50th anniversary, I hope we remember not only those who served and never returned, but also the millions who lived with the consequences of war. We owe them more than words—we owe them action, healing, and remembrance.

We also owe it to the people of Vietnam and the United States—those who endured unspeakable hardship, and whose voices are too often unheard. While the physical scars of war may fade, the impact remains. And there is much we can learn from their resilience and the efforts to rebuild after years of devastation.

As we reflect on the past, may this moment also be a reminder of hope and unity—that we are two nations capable of healing, of reconciliation, and of moving forward together.

My mother used to say, “We forgive, but we do not forget.” I carry those words with me always.

And I will always remember: I am a boat person.

Thank you for allowing me to share this testimony and for your support of HCR34.

Respectfully,

Man Ngọc Ninh

President, Galang Camp Foundation